

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 272/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ số: 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 09 thủ tục hành chính sửa mới ban hành (cấp tỉnh 04 thủ tục hành chính, cấp huyện 04 thủ tục hành chính, cấp xã 01 thủ tục hành chính), 02 danh mục thủ tục hành chính thay thế thực hiện tại cấp tỉnh, 06 danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ (cấp tỉnh 5 thủ tục hành chính, cấp huyện 01 thủ tục hành chính) trong lĩnh vực môi trường thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

(Chi tiết theo danh mục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật quy trình nội bộ, xây dựng quy trình điện tử và hoàn thiện việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại phần mềm hệ thống Cổng thông tin Dịch vụ công của tỉnh.

Thời hạn hoàn thành không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thành phố niêm yết công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận và giải quyết ngay sau khi Quyết định được ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TT&TT, Trung tâm HCC (để phối hợp thực hiện);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT, Chuyên viên NNTM;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Tuấn



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THAY THẾ, BÃI BỎ
LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh						
1	Cấp giấy phép môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.	a. Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (bắt buộc đối với các trường hợp sau đây: . - Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; - Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Sở Tài nguyên và Môi trường.	1. Thời hạn giải quyết, trong đó: a) Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây: - Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; - Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. b) Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
			<p>sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</p> <p>b. Các trường hợp khác gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh.</p>	<p>với các trường hợp còn lại.</p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> <p>2. Trình tự thực hiện</p> <p>2.1. Đối với đối tượng cấp Giấy phép môi trường trong 15 (mười lăm) ngày làm việc</p> <p><i>Bước 1: Nộp hồ sơ</i></p> <p>Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường theo các hình thức quy định (trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh)</p> <p>Trung tâm Hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i></p> <p>Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận chuyển đến.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ. Thời hạn giải quyết: 09 ngày làm việc.</i></p> <p>1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra.</p> <p>- Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra theo một trong các trường hợp sau:</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có nội dung sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất hoặc thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại, đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, cơ quan cấp phép thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế;</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, cơ quan cấp phép thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế;</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>tác động môi trường, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép môi trường thành lập hội đồng thẩm định, hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư;</p> <p>+ Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động, cơ quan cấp phép thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế.</p> <p>2. Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày thành lập, Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra thực hiện thẩm định hồ sơ và kiểm tra, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết.</p> <p>- Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, cơ quan cấp phép có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Sở Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>- Trình UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường: Sau khi có kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày làm việc.</p> <p>2.2. Đối với đối tượng cấp Giấy phép môi trường trong 30 (ba mươi) ngày làm việc</p> <p><i>Bước 1: Nộp hồ sơ</i></p> <p>Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường theo các hình thức quy định (trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/; trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh)</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i></p> <p>Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận chuyển đến.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ. Thời hạn giải quyết: 21 ngày làm việc.</i></p> <p>1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có nội dung sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất hoặc thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại, đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, cơ quan cấp phép thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế; + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, cơ quan cấp phép thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế; + Đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép môi trường thành lập hội đồng thẩm định, hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư; + Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động, cơ quan cấp phép thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế. <p>2. Trong thời hạn 16 ngày làm việc kể từ ngày thành lập, Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra thực hiện thẩm định hồ sơ và kiểm tra, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, cơ quan cấp phép có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Sở Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>- Trình UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường: Sau khi có kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p> <p>Lưu ý: tổng 5 bước giải quyết bằng tổng số thời hạn giải quyết đối với mỗi trường hợp</p>	
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TTBTNM T ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.</p>	<p>Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p>	<p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh.</p>	<p>1. Thời hạn giải quyết:</p> <p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: Tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> <p>2. Trình tự thực hiện:</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i></p> <p>- Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường đến Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ chuyển bộ phận chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở; thời gian giải quyết 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i></p>	Không quy định

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ chuyển đến.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ:</i> Thời hạn không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu văn bản đề nghị cấp đổi kèm theo hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi của chủ dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp đổi giấy phép môi trường cho chủ dự án đầu tư, cơ sở với thời hạn còn lại của giấy phép. - Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. (Thực hiện theo khoản 4 Điều 19 NĐ 61). Sở Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này. <p>Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp đổi giấy phép môi trường cho chủ dự án đầu tư, cơ sở với thời hạn còn lại của giấy phép.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp đổi giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp đổi giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thi tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nộp hồ sơ:</i> + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ mức độ 4 tại địa chỉ 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Sở Tài nguyên và 	<p>1. Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 	<p>Chế độ thu, nộp, quản lý và sử</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
		của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TTBTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.	https://dvc.bacninh.gov.vn/	Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh.	<p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> <p>2. Trình tự thực hiện:</p> <p><i>Bước 1: Nộp hồ sơ</i></p> <p>Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường đến Sở Tài nguyên và Môi trường khi có thay đổi một trong các nội dung cấp phép không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (trừ trường hợp thay đổi giảm nội dung cấp phép môi trường hoặc thay đổi khối lượng, loại chất thải nguy hại phát sinh; trường hợp thay đổi giảm nội dung cấp phép môi trường, việc thay đổi giấy phép môi trường được thực hiện khi có đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở) như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn phát sinh nước thải; lưu lượng xả nước thải tối đa; dòng nước thải; các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải; vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải; - Nguồn phát sinh khí thải; lưu lượng xả khí thải tối đa; dòng khí thải; các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải; vị trí, phương thức xả khí thải; - Nguồn phát sinh và giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung; - Các thay đổi khác. <p>Bộ phận tiếp nhận hồ sơ chuyển đến bộ phận chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2: Kiểm tra hồ sơ</i></p> <p>Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận tiếp nhận hồ sơ chuyển đến.</p> <p><i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 08 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường điều chỉnh cho chủ dự án đầu tư, cơ sở; - Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Sở Tài nguyên 	dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này. Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường điều chỉnh cho chủ dự án đầu tư, cơ sở.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
4	Cấp lại giấy phép môi trường	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TTB-TNM T ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.</p>	<p>- <i>Nộp hồ sơ:</i> + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ (bắt buộc đối với các trường hợp sau đây: • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch</p>	<p>- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Sở Tài nguyên và Môi trường. - <i>Cơ quan</i></p>	<p>1. Thời hạn giải quyết: - <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</i> không quy định. - <i>Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường:</i> + Tối đa 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm i và điểm iii tại mục đối tượng cấp lại giấy phép môi trường; + Tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm ii và điểm iv tại mục đối tượng cấp lại giấy phép môi trường (trong đó, tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây: • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>	<p>Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
			<p>vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</p> <p>+ Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh đối với các trường hợp khác.</p> <p>- <i>Trà kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p><i>Có thẩm quyền quyết định:</i> UBND tỉnh Bắc Ninh.</p>	<p>- <i>Đối tượng cấp lại giấy phép môi trường:</i> i- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; ii- Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường; iii- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung); iv- Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>2. Trình tự thực hiện: 2.1. <i>Đối với đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường trong 15 (mười lăm) ngày làm việc.</i> <i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp lại phép môi trường đến Trung tâm hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ Trung tâm hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i></p> <p>Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có nội dung sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất hoặc thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại, đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế. + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế. + Đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư; + Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế. - Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Sở Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>sung hồ sơ này.</p> <p>- Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p> <p>2.2. Đối với đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường trong 20 (hai mươi) ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp lại phép môi trường đến Trung tâm hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ Trung tâm hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i> Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có nội dung sử dụng phế liệu nhập</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất hoặc thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại, đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế.</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế.</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư;</p> <p>+ Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế.</p> <p>- Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Sở Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>- Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p> <p>2.3. Đối với đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường trong 30 (ba mươi) ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp lại phép môi trường đến Trung tâm hành chính công tỉnh. Trung tâm hành chính công tỉnh tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường; 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i> Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 21 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có nội dung sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất hoặc thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại, đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế. + Đối với dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường, không tổ chức kiểm tra thực tế. + Đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập hội đồng thẩm 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>định, hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư;</p> <p>+ Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế.</p> <p>- Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Sở Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>- Căn cứ kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của đoàn kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt:</i> Thời hạn hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cán nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
B. Thủ tục hành chính cấp huyện						
1	Cấp giấy phép môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;	- <i>Nộp hồ sơ:</i> + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.go	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công	1. Thời hạn giải quyết: - <i>Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường</i> tối đa là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó, thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của UBND cấp huyện tối đa là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
		<p>- Thông tư số 02/2022/TTB/TNM T ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.</p>	<p>v.vn/ (bắt buộc đối với các trường hợp sau đây: • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). + Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm HCC cấp huyện đối với các trường hợp khác. - Trả kết quả giải</p>	<p>cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.</p>	<p>hợp sau đây: • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. - Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó, thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của UBND cấp huyện tối đa là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép. 2. Trình tự thực hiện: 2.1. Đối với đối tượng cấp Giấy phép môi trường trong 15 (mười lăm) ngày làm việc <i>Bước 1: Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ Trung tâm hành chính công cấp huyện tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc. <i>Bước 2: Kiểm tra hồ sơ:</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận chuyển đến. <i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ:</i> Thời hạn giải quyết: 09 ngày làm việc. - UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định hoặc tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: + Đối với dự án đầu tư, cơ quan cấp phép thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai</p>	<p>phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
			<p>quyết thủ tục hành chính: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>		<p>dự án đầu tư;</p> <p>+ Đối với cơ sở đang hoạt động, UBND cấp huyện thành lập tổ kiểm tra, tổ kiểm tra có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thực tế.</p> <p>- Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có). Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, UBND cấp huyện có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. UBND cấp huyện không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>- Căn cứ kết quả thẩm định của tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra, UBND cấp huyện xem xét, cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p> <p><i>2.1. Đối với đối tượng cấp Giấy phép môi trường trong 30 (ba mươi) ngày làm việc</i></p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p> <p>Trung tâm hành chính công cấp huyện tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường; 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2: Kiểm tra hồ sơ:</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>quy định. Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận chuyển đến.</p> <p><i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn giải quyết: 21 ngày làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định hoặc tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư, cơ quan cấp phép thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư; + Đối với cơ sở đang hoạt động, UBND cấp huyện thành lập tổ kiểm tra, tổ kiểm tra có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thực tế. - Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có). Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, UBND cấp huyện có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. UBND cấp huyện không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này. - Căn cứ kết quả thẩm định của tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra, UBND cấp huyện xem xét, cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường. <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
2	Cấp đổi giấy phép môi	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số	- <i>Nộp hồ sơ:</i> + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết</i>	<p>1. Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</i> không quy định. 	Không quy định

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
	trường	08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TTBTNM T ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.	tuyển mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ . + Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm HCC cấp huyện. - Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	<i>quả:</i> Trung tâm Hành chính công cấp huyện. <i>- Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường. <i>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND cấp huyện.	<p><i>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường:</i> Tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>2. Trình tự thực hiện:</p> <p><i>Bước 1: Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p> <p>Trung tâm hành chính công tiếp nhận hồ sơ gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở. Thời gian giải quyết 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2: Kiểm tra hồ sơ</i></p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.</p> <p><i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Phòng Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu văn bản đề nghị cấp đổi kèm theo hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi của chủ dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan cấp phép hoặc cơ quan được ủy quyền cấp đổi giấy phép môi trường cho chủ dự án đầu tư, cơ sở với thời hạn còn lại của giấy phép.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, Phòng Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Phòng Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, UBND cấp huyện cấp đổi giấy phép môi trường cho chủ dự án đầu tư, cơ sở với thời hạn còn lại của giấy phép.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp đổi giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp đổi giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.</p>	<p>- <i>Nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p> <p>+ Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm HCC cấp huyện.</p> <p>- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p>- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công cấp huyện.</p> <p>- <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND cấp huyện.</p>	<p>1. Thời hạn giải quyết:</p> <p>- <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</i> không quy định.</p> <p>- <i>Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường:</i> tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> <p>2. Trình tự thực hiện:</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p> <p>Chủ dự án đầu tư, cơ sở nộp hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường đến cơ quan cấp phép khi có thay đổi một trong các nội dung cấp phép không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (trừ trường hợp thay đổi giảm nội dung cấp phép môi trường hoặc thay đổi khối lượng, loại chất thải nguy hại phát sinh; trường hợp thay đổi giảm nội dung cấp phép môi trường, việc thay đổi giấy phép môi trường được thực hiện khi có đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở) như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn phát sinh nước thải; lưu lượng xả nước thải tối đa; dòng nước thải; các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải; vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải; - Nguồn phát sinh khí thải; lưu lượng xả khí thải tối đa; dòng khí thải; các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải; vị trí, phương thức xả khí thải; - Nguồn phát sinh và giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung; - Các thay đổi khác. <p>Trung tâm hành chính công cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p>	Không quy định

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống cổng thông tin dịch vụ công.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện cấp giấy phép môi trường điều chỉnh cho chủ dự án đầu tư, cơ sở; - Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, Phòng Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. Phòng Tài nguyên và Môi trường không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này. Sau khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện cấp giấy phép môi trường điều chỉnh cho chủ dự án đầu tư, cơ sở. <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
4	Cấp lại giấy phép môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nộp hồ sơ:</i> + Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công cấp huyện. 	<p>1. Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</i> không quy định. - <i>Thời hạn kiểm tra, cấp lại giấy phép môi trường:</i> + Tối đa 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm i và điểm iii tại mục đối tượng cấp lại giấy phép môi trường; 	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
		02/2022/TTBTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.	<p>(bắt buộc đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). <p>+ Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm HCC cấp huyện đối với các trường hợp khác.</p> <p>- <i>Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ</p>	<p>- <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND cấp huyện.</p>	<p>+ Tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp theo điểm ii và điểm iv tại mục đối tượng cấp lại giấy phép môi trường (trong đó, tối đa 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p> <p>- <i>Đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> i- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng; ii- Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường; iii- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung); iv- Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận 	thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
			thông dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.		<p>nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>2. Trình tự thực hiện:</p> <p>2.1. Đối với đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường trong 15 (mười lăm) ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i></p> <p>Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/</p> <p>Trung tâm hành chính công cấp huyện tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i></p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định hoặc tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư, UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư; + Đối với cơ sở đang hoạt động, UBND cấp huyện thành lập tổ kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế. - Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, UBND cấp huyện có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. UBND cấp huyện không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này. - Căn cứ kết quả thẩm định của tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của tổ 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>kiểm tra, UBND cấp huyện xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p> <p>2.2. Đối với đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường trong 20 (hai mươi) ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ Trung tâm hành chính công cấp huyện tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định hoặc tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư, UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư; + Đối với cơ sở đang hoạt động, UBND cấp huyện thành lập tổ kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế. 	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<p>- Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, UBND cấp huyện có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. UBND cấp huyện không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này.</p> <p>- Căn cứ kết quả thẩm định của tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra, UBND cấp huyện xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p> <p>2.3. Đối với đối tượng cấp lại Giấy phép môi trường trong 30 (ba mươi) ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường đến Trung tâm hành chính công cấp huyện. Trung tâm hành chính công cấp huyện tiếp nhận, chuyển hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường: 0,5 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i> Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc.</p> <p><i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ.</i> Thời hạn không quá 21 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định hoặc tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án đầu tư, UBND cấp huyện thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư; + Đối với cơ sở đang hoạt động, UBND cấp huyện thành lập tổ kiểm tra và tổ chức kiểm tra thực tế. - Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm đủ căn cứ cho việc cấp phép, UBND cấp huyện có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. UBND cấp huyện không yêu cầu chủ dự án, cơ sở thực hiện các công việc khác ngoài các nội dung trong văn bản thông báo yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ này. - Căn cứ kết quả thẩm định của tổ thẩm định hoặc kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra, UBND cấp huyện xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường. <p><i>Bước 4: Trình UBND cấp huyện phê duyệt:</i> Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND cấp huyện xem xét, cấp lại giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</p> <p><i>Bước 5: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công hoặc qua dịch vụ bưu chính; thời gian giải quyết 0,5 ngày.</p>	
C. Thủ tục hành chính cấp xã						
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính tới UBND cấp	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Bộ phận một cửa của UBND	<p>1. Thời hạn giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thời hạn kiểm tra về tính đầy đủ của hồ sơ:</i> không quy định. - <i>Thời hạn xử lý, trả kết quả:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định. + Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là 	Không quy định

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
			xã. - <i>Trà kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của hoặc trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính tới UBND cấp xã (trong trường hợp có ý kiến phản hồi).	cấp xã. - <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND cấp xã.	thống nhất với nội dung tham vấn. 2. Trình tự thực hiện: <i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) gửi văn bản lấy ý kiến tham vấn và báo cáo đánh giá tác động môi trường tới bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã. <i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ</i> UBND cấp xã xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ tham vấn theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện. <i>Bước 3. Xử lý hồ sơ và trả kết quả</i> UBND cấp xã có trách nhiệm phản hồi bằng văn bản trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến tham vấn. Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (cấp tỉnh)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được thay thế	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
1	1.004249	Thẩm định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TTB TNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ , trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.. - <i>Trà kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i>	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</i> Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i>	1. Thời hạn giải quyết Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: tối đa 50 ngày làm việc, cụ thể như sau: - <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:</i> không quy định. - <i>Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:</i> Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường). - <i>Thời điểm thông báo kết quả:</i> trong thời hạn thẩm định. - <i>Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:</i> tối đa 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được thay thế	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
					Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Bắc Ninh.	vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép. 2. Trình tự thực hiện <i>Bước 1. Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ theo các hình thức quy định (trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ ; trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh). <i>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ:</i> Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ hoặc chưa được tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định (trừ các dự án đầu tư thuộc danh mục bí mật nhà nước), Sở Tài nguyên và Môi trường từ chối tiếp nhận hồ sơ và có văn bản thông báo cho tổ chức/cá nhân. Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận chuyển đến. <i>Bước 3. Thẩm định hồ sơ:</i> 3.1. Thẩm định hồ sơ sau khi nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và hồ sơ đã được tham vấn trên trang thông tin điện tử theo quy định (trừ các dự án đầu tư thuộc danh mục bí mật nhà nước). Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. - Thẩm định hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua Hội đồng thẩm định. - Trong quá trình thẩm định (trong trường hợp cần thiết), Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành các hoạt động: kiểm tra, khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia. - Sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả thẩm định tới tổ chức/cá nhân với kết quả là 01 trong các trường hợp sau đây: (1) thông qua không	của Hội đồng nhân dân tỉnh.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được thay thế	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
							<p>cần chỉnh sửa, bổ sung; (2) thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung; (3) không thông qua.</p> <p>3.2. Thẩm định hồ sơ sau khi họp hội đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định với kết quả thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, tổ chức/cá nhân (trong thời hạn không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định) phải hoàn thiện và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. - Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do tổ chức/cá nhân gửi đến, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp tục thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. Trường hợp đạt yêu cầu, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh hồ sơ đề nghị phê duyệt, trường hợp không đạt yêu cầu phải có văn bản nêu rõ lý do. Thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. <p><i>Bước 4. Phê duyệt và gửi kết quả</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. Trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt hoặc không phê duyệt phải có văn bản nêu rõ lý do. <p>UBND tỉnh có trách nhiệm công khai trên cổng thông tin điện tử quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được thay thế	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
2	1.004240	Thẩm định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐCP sửa đổi bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐCP)	Thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐCP)	- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010. - Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2022/TTB-TNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.	- <i>Nộp hồ sơ</i> : Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ , trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.. - <i>Trà kết quả giải quyết thủ tục hành chính</i> : Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.	- <i>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trà kết quả</i> : Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh, Số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện</i> : Sở Tài nguyên và Môi trường. - <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định</i> : UBND tỉnh Bắc Ninh.	1. Thời hạn giải quyết: - <i>Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ</i> : không quy định. - <i>Thời hạn thẩm định hồ sơ</i> : Tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - <i>Thời hạn phê duyệt hồ sơ</i> : Tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 2. Trình tự thực hiện <i>Bước 1. Nộp hồ sơ</i> : Tổ chức/cá nhân (Chủ dự án đầu tư, cơ sở) nộp hồ sơ theo các hình thức quy định (trực tuyến tại địa chỉ https://dvc.bacninh.gov.vn/ ; trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh). <i>Bước 2: Kiểm tra hồ sơ</i> : Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường phải có văn bản thông báo cho chủ dự án. Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do Bộ phận tiếp nhận chuyển đến. <i>Bước 3: Thẩm định hồ sơ</i> 3.1. Thẩm định hồ sơ sau khi nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định phương án. - Thẩm định hồ sơ phương án cải tạo, phục hồi môi trường thông qua Hội đồng thẩm định. - Trong quá trình thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường được tiến hành các hoạt động: Khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về hiện trạng môi trường tại địa điểm thực hiện dự án; Tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp phân biện nội dung của và phương án cải tạo, phục hồi môi trường. - Tổ chức họp hội đồng thẩm định và thông báo kết quả họp tới tổ chức, cá nhân. 3.2. Thẩm định hồ sơ sau khi họp hội đồng	Thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được thay thế	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
							<p>- Sau khi phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được thẩm định với kết quả thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, chủ dự án hoàn thiện và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.</p> <p>- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản do tổ chức/cá nhân gửi đến, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp tục thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản. Trường hợp đạt yêu cầu, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh hồ sơ đề nghị phê duyệt; trường hợp không đạt yêu cầu phải có văn bản nêu rõ lý do. Thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.</p> <p><i>Bước 4: Phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả</i></p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình ký, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường. Trường hợp chưa đủ điều kiện phê duyệt kết quả thẩm định hoặc không phê duyệt kết quả thẩm định phải có văn bản nêu rõ lý do.</p> <p>- UBND tỉnh gửi quyết định phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường đến chủ dự án và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi thực hiện dự án và quỹ bảo vệ môi trường nơi tiếp nhận tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.</p> <p><i>Bước 5. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> cá nhân/tổ chức nhận kết quả giải quyết thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (cấp tỉnh)

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	1.004141	Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	Luật Bảo vệ môi trường 2020;	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
2	1.004356	Kiểm tra xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	Luật Bảo vệ môi trường 2020;	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	1.004258	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	Luật Bảo vệ môi trường 2020;	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
4	1.004148	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	Luật Bảo vệ môi trường 2020;	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
5	1.005741	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	Luật Bảo vệ môi trường 2020;	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
B. Thủ tục hành chính cấp huyện					
1	1.004138	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	Luật Bảo vệ môi trường 2020;	Môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường